TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 02-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thanh Lịch
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Viễn
Ông Vi Văn Coóng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nông Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh C.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh C tham gia phiên tòa:*** Bà Nông Thị Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 02/12/2021, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh C xét xử sõ thẩm công khai vụ án hình sự sõ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 03/11/2021 theo Quyết ðịnh ðýa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 19/11/2021 ðối với bị cáo: Lýõng Vãn Q, sinh ngày 05 tháng 8 nãm 1985 tại xã L, huyện H, tỉnh C; Hộ khẩu thýờng trú và nõi ở hiện nay: xóm K, xã L, huyện H, tỉnh C; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình ðộ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lýõng Vãn C, sinh nãm 1960 (ðã chết) và bà Hoàng Thị D, sinh nãm 1962 (ðã chết); vợ: Výõng Thị V (tên gọi khác: Hoàng Thị V), sinh nãm 1985, con: 02 con, con lớn sinh nãm 2003, con nhỏ sinh nãm 2007; Gia ðình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; tiền sự: không.

Tiền án: 02, ngày 14/6/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M (nay là huyện H) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 22/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện M (nay là huyện H) xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/8/2021 ðến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Ðýờng Thị N, sinh nãm 1974. Nõi cý trú: xóm K, xã L, huyện H, tỉnh C. (có mặt)

- *Những ngýời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Hoàng Thanh L, sinh nãm 1984. Nõi cý trú: xóm K, xã L, huyện H, tỉnh C. (vắng mặt)

+ Ông Lê Mạnh C, sinh nãm 1978. Nõi ĐKHKTT: Bản S, xã C, huyện M, tỉnh L. Nõi ðãng ký tạm trú: Tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh C. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/8/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp nhận đơn trình báo của bà Đường Thị N (sinh năm 1974, trú tại xóm K, xã L, huyện Hà h, tỉnh C) về việc gia đình bà N bị mất 02 chiếc bánh lồng sắt loại dùng để cày đất của máy cày. Quá trình điều tra xác định được Lương Văn Q (sinh năm 1985, trú tại xóm K, xã L, huyện H, tỉnh C) là người đã thực hiện hành vi trộm cắp.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn Q khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 13/8/2021 Q đang đi bộ trong khu vực xóm K, khi đi qua nhà bà N thấy trong nhà và xung quanh không có ai nên Q đã lấy trộm 02 chiếc bánh lồng sắt của máy cày (loại bánh dùng để cày đất có đường kính khoảng 60cm, trên thân bánh có nhiều vết han, gỉ) đặt ở cạnh chuồng lợn của nhà bà N. Q mỗi tay xách 01 chiếc bánh sắt rồi đi ra hướng đường bê tông một đoạn cách nhà bà N khoảng 50m đặt 02 chiếc bánh sắt xuống cạnh bờ ao rồi đi mượn xe máy của anh Hoàng Thanh L cùng xóm để chở 02 chiếc bánh lồng sắt đến điểm thu mua phế liệu của anh Lê Mạnh C tại tổ 3 thị trấn T bán được 160.000 đồng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Quý đem xe về trả cho anh L. Số tiền 160.000 đồng Q đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 186 ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Giá trị còn lại của 02 chiếc bánh lồng máy cày bằng sắt đã qua sử dụng là 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa lời khai của bị cáo Lương Văn Q phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được đánh giá.

Tại phiên tòa bị hại Đường Thị N trình bày giá trị tài sản bị mất trộm so với điều kiện kinh tế gia đình bà và khu vực xóm K, xã L không lớn nhưng việc mất hai bánh lồng kéo theo nhiều thiệt hại khác cho gia đình bà trong việc cày bừa, sản xuất nông nghiệp trong thời gian dài. Mỗi lần cày, bừa gia đình bà phải đi mượn đồ của người khác để sử dụng nên rất phức tạp và bị ảnh hưởng nhiều. Bà N yêu cầu HĐXX xem xét trả lại cho gia đình bà hai bánh lồng sắt máy cày. Ngoài ra, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội thay đổi, rút kinh nghiệm.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Mạnh C trình bày khi thu mua hai bánh lồng sắt với bị cáo Q, ông không quen biết bị cáo và không biết hai bánh lồng đó do bị cáo trộm cắp của người khác đem bán lại. Đối với số tiền 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng) đã trả cho bị cáo khi mua

hai bánh lồng ông không có yêu cầu bị cáo bồi thường, nhất trí để HĐXX truy thu sung công quỹ nhà nước.

Bản cáo trạng số: 40/CT-VKSHQ ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Lương Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn Q phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị mức hình phạt từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điều 46, 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS trả lại cho người bị hại là bà Đường Thị N 02 chiếc bánh lồng sắt máy cày đã qua sử dụng; Về trách nhiệm dân sự, không ai có yêu cầu bồi thường nên không đề nghị HĐXX xem xét; Đề nghị truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 160.000 đồng và buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng của bị cáo trình bày bị cáo là trụ cột trong gia đình, trước khi phạm tội bị cáo bị tai nạn gãy chân không lao động được nên mới bất đắc dĩ trộm cắp, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Điều tra viên Công an huyện H, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hoàng Thanh L vắng mặt tại phiên tòa, đã có đầy đủ các lời khai về những tình tiết liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử quyết định xét xử phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự

[2] *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:*

Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; biên bản xác định hiện trường; bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ được thu thập và đánh giá, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13

tháng 8 năm 2021, Lương Văn Q đã trộm cắp 02 chiếc bánh lồng sắt của máy cày của gia đình bà Đường Thị N trú tại xóm K, xã L, huyện H, tỉnh C. Giá trị tài sản Q trộm cắp là 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) nhưng bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục vi phạm nên đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng, được thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo sửa đổi, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[4] *Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị hại Đường Thị N đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án: ngày 14/6/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M (nay là huyện H) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 22/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện M (nay là huyện H) xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 12/4/2012 bị ðýa vào cõ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng theo Quyết ðịnh ðýa vào cõ sở giáo dục số: 457/QĐUB ngày 12/04/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh C.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 bộ luật hình sự.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng) ông Lê Mạnh C đã trả cho bị cáo khi mua hai bánh lồng, xét thấy ý kiến của ông Cường không yêu cầu bị cáo bồi thường, trả lại tiền và đề nghị sung công quỹ nhà nước là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] Số tiền 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng) bị cáo đã chi tiêu là khoản tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội nên cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

[9] *Về xử lý vật chứng:* Đối với 02 bánh lồng máy cày bị hại yêu cầu trả lại là có căn cứ nên cần trả lại cho bà Đường Thị N là chủ sở hữu hợp pháp.

[10] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn Q 12 *(Mười hai)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2021.

3. Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường, HĐXX không xem xét.

4. Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng) bị cáo thu lợi bất chính.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Trả lại cho bà Đường Thị N 02 (hai) bánh lồng sắt của máy cày (loại để cày đất có đường kính khoảng 60cm, trên thân bánh có nhiều vết han, gỉ) đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 06 ngày 02/11/2021.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Lương Văn Q phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Mạnh C có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hoàng Thanh L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh C;
- VKSND tỉnh C;
- Sở tư pháp tỉnh C;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Nhà tạm giữ, THAHS;
- CCTHADS huyện H;
- UBND xã L;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thanh Lịch

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Viễn **Vi Vãn Coóng** **Nông Thanh Lịch**

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát huyện, tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Lưu HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thanh Lịch